CHÍ KHÍ ANH HÙNG

(Trích *Truyện Kiều*)

(*1 tiết*)

NGUYỄN DU

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Hiểu được chí khí anh hùng của Từ Hải dưới ngòi bút sáng tạo của Nguyễn Du.

– Thấy được tài năng sử dụng ngôn ngữ của nhà thơ trong việc diễn tả chí khí anh hùng, khát vọng tự do của nhân vật.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Vị trí đoạn trích

Kiều bị lừa phải vào lầu xanh lần thứ hai, tâm trạng vô cùng chán chường, tuyệt vọng :

Biết thân chạy chẳng khỏi trời,
Cũng liều mặt phấn cho rồi ngày xanh.

Thế rồi Từ Hải đột nhiên xuất hiện. Từ Hải tìm đến Kiều như đến với một người tri kỉ. Trong vũng lầy của chốn lầu xanh, Từ Hải đã nhìn ra phẩm chất cao quý của Kiều là khát vọng được giải thoát khỏi nơi nhơ nhớp. Và Kiều, từ cuộc gặp mặt đầu tiên đã phát hiện ra Từ Hải là người duy nhất có thể tát cạn bể oan cho mình. Nàng nói với Từ Hải :

Chút thân bèo bọt dám phiền mai sau.

Hai người, một gái giang hồ, một làm giặc, đều thuộc hạng người bị xã hội phong kiến khinh rẻ nhất, đã đến với nhau tâm đầu ý hợp trong một mối tình tri kỉ. Từ Hải đánh giá Kiều rất cao, còn Kiều nhận ra Từ là đấng anh hùng. Nhưng tình yêu không thể giữ chân Từ Hải được lâu. Đã đến lúc Kiều phải để Từ Hải ra đi để lập sự nghiệp anh hùng.

2. Đối chiếu với *Kim Vân Kiều truyện* của Thanh Tâm Tài Nhân, có thể thấy đây là đoạn do Nguyễn Du sáng tạo. Cuối hồi thứ 17, tác giả người Trung Quốc kể :

Sau khi đưa Thuý Kiều ra khỏi lầu xanh, "Từ Hải sắm một căn nhà cùng ở với Thuý Kiều. Được năm tháng bèn từ biệt ra đi. Chưa biết sau khi đi thế nào, hãy xem hồi sau phân giải". Đến hồi thứ 18, tác phẩm viết tiếp : "Nói về Thuý Kiều thấy Từ Hải đi đã ba năm, không thấy có tin tức gì. Một hôm bỗng nghe tin giặc tràn đến...".

Như vậy, trong *Kim Vân Kiều truyện*, không có cảnh tiễn biệt, Thanh Tâm Tài Nhân không nói Từ Hải ra đi như thế nào, không nói Kiều ở nhà mong nhớ ra sao.

3. Trong *Truyện Kiều*, Từ Hải là nhân vật mà Nguyễn Du gửi gắm giấc mộng anh hùng, trả ân báo oán ; cũng là nhân vật thể hiện sự thất vọng của nhà thơ. Đoạn trích này cho thấy một Từ Hải đầy chí khí anh hùng, mà cũng đượm chút cô đơn, trống trải giữa đời.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở đầu

– Giới thiệu vị trí đoạn trích, nói rõ đây là đoạn do Nguyễn Du sáng tạo ra.

– Cho HS đọc đoạn trích và kiểm tra việc hiểu một số từ ngữ, hình ảnh : *tâm phúc tương tri, nghi gia, Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi,...*

2. Phần tổ chức dạy học

Câu hỏi 1

Hình ảnh Từ Hải trong bốn câu thơ đầu

Từ Hải đa tình, nhưng trước hết Từ Hải là một tráng sĩ, một người có chí khí mạnh mẽ. *Chí* là mục đích cao hướng tới, *khí* là nghị lực để đạt tới mục đích. Ở con người này khát khao được vẫy vùng giữa trời cao đất rộng, như đã trở thành một sức mạnh của thiên nhiên, không gì có thể kiềm chế nổi. Đang sống trong cảnh nồng nàn "hương lửa", chợt *động lòng bốn phương*, thế là toàn bộ tâm trí hướng về *trời bể mênh mang*, và lập tức ở vào tư thế một mình với *thanh gươm yên ngựa* sẵn sàng lên đường đi thẳng. *Động lòng bốn phương* là thấy trong lòng náo nức cái chí tung hoành ở bốn phương trời. Chỉ hai câu đầu tác giả đã cho thấy Từ Hải không phải là con người của những đam mê thông thường mà là con người của sự nghiệp anh hùng. Không gian trong câu 3 - 4 (trời bể mênh mang, lên đường thẳng rong) thể hiện chí khí anh hùng của Từ Hải : lên đường, một mình một ngựa, một thanh gươm !

Câu hỏi 2

Cảnh tiễn biệt của Kiều – Từ Hải

Tác giả dựng lên hình ảnh "Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng rong" rồi mới để cho Từ Hải và Kiều nói những lời tiễn biệt. Có người đánh giá hai chữ *thẳng rong* trong câu này là "vội lời", vì ở dưới còn có lời Kiều muốn theo, nếu Từ Hải đã *lên đường thẳng rong* thì nàng còn nói sao được nữa. Có lẽ tác giả muốn dựng cảnh tiễn biệt khác hẳn cảnh tiễn biệt Kiều – Kim Trọng, Kiều – Thúc Sinh. Cảnh ở đây diễn ra khi Từ Hải đã ở tư thế sẵn sàng lên đường. Chàng ngồi trên yên ngựa mà nói những lời chia biệt với người yêu.

Câu hỏi 3

Tính cách anh hùng của Từ Hải

Lời Từ Hải nói trong lúc tiễn biệt thể hiện rõ tính cách của nhân vật anh hùng này.

– *Con người có chí khí phi thường*. Từ Hải là con người của sự nghiệp phi thường, không thể đắm mình trong chốn buồng khuê ! Đang ở trong cảnh hạnh phúc ngọt ngào, Từ Hải "thoắt đã động lòng bốn phương", tiếng gọi của sự nghiệp thức tỉnh chàng từ bên trong. Giờ đây sự nghiệp đối với chàng là trên hết. Đối với Từ Hải, nó chẳng những là ý nghĩa của sự sống, mà còn là điều kiện để thực hiện những ước ao mà người tri kỉ đã gửi gắm, trông cậy ở chàng. Do vậy mà không chút bịn rịn, không có những lời than vãn lúc chia biệt. Thêm nữa, trong lời trách người tri kỉ chưa "thoát khỏi nhi nữ thường tình" còn bao hàm cái ý khuyên Kiều hãy vượt lên tình cảm thông thường để làm vợ của một anh hùng. Cho nên sau này trong nỗi nhớ thương của Kiều : "Cánh hồng bay bổng tuyệt vời - Đã mòn con mắt phương trời đăm đăm", không chỉ có sự mong chờ người yêu xa cách, mà còn mong chờ cả sự nghiệp của Từ Hải.

– *Con người rất mực tự tin*. Trước đây, ngay trong cảnh trần ai, Từ Hải ngang nhiên xem mình là người anh hùng, tất cả sự nghiệp sau này như đã nắm chắc trong tay. Giờ đây xuất phát chỉ với thanh gươm yên ngựa, Từ Hải đã khẳng định, muộn thì cũng không quá một năm, sẽ nhất định trở về với cả một cơ đồ to lớn.

Câu hỏi 4

Khuynh hướng lí tưởng hoá nhân vật anh hùng Từ Hải

Từ Hải là nhân vật được Nguyễn Du tái tạo theo khuynh hướng lí tưởng hoá. Ở đoạn trích này, qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp miêu tả của tác giả, Từ Hải hiện ra với tính cách một con người phi thường.

Trượng phu vốn có nghĩa là người đàn ông hoặc người chồng. Chữ này trong *Truyện Kiều* chỉ xuất hiện một lần, dành riêng để nói về Từ Hải và đặt trong hai câu mở đầu thì thấy Nguyễn Du đã dùng với nghĩa người đàn ông có chí khí lớn. Chữ "thoắt" nói những quyết định dứt khoát của Từ Hải. Bốn chữ *động lòng bốn phương* nói lên được cái ý Từ Hải "không phải là người một nhà, một họ, một xóm, một làng mà là người của trời đất, của bốn phương" (Hoài Thanh). Chữ *dứt áo* trong câu "Quyết lời dứt áo ra đi" thể hiện được phong cách con người phi thường lúc chia biệt : người ở lại nắm áo, nhưng người đi cứ dứt áo ra đi. Trong *Kim Vân Kiều truyện*, Thanh Tâm Tài Nhân nói Từ Hải ra đi, nhưng không nói Từ Hải ra đi như thế nào. Từ Hải của Nguyễn Du là con người phi thường, nên lúc ra đi cũng không thể ra đi như mọi người. Nguyễn Du nói rõ :

Trông vời trời bể mênh mang,
Thanh gươm yên ngựa, lên đường thẳng rong.

Hoài Thanh bình luận : "Qua câu thơ hình ảnh của con người "thanh gươm yên ngựa" tưởng như che đầy cả trời đất".

Hình ảnh *Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi* (mượn từ ý của Trang Tử : chim bằng khi cất cánh lên thì như đám mây ngang trời và mỗi lần bay thì chín vạn dặm mới nghỉ, đối lập với những con chim nhỏ nhảy nhót trên cành cây) đã diễn tả một cách khoái chá giây lát con người phi thường rời khỏi nơi tiễn biệt. Trở lại câu "Thanh gươm yên ngựa, lên đường thẳng rong", Từ Hải ngồi trên mình ngựa mà nói những lời tiễn biệt. Sự thật có như vậy không ? Không chắc, nhưng trong thơ ca cũng như trên sân khấu cần phải như thế mới biểu hiện được cái cốt cách phi thường của Từ Hải.

Đó là lời miêu tả, còn ngôn ngữ đối thoại cũng đáng lưu ý. Kiều biết rõ Từ Hải ra đi trong tình cảnh "bốn bể không nhà", nhưng vẫn khẩn thiết xin được cùng đi. "Nàng rằng : Phận gái chữ tòng - Chàng đi thiếp cũng một lòng xin đi". Ngắn gọn thế thôi, nhưng quyết tâm thì rất cao. Chữ *tòng* ở đây không có nghĩa như trong sách vở của nhà nho, mà là ý thức tiếp sức, chia sẻ nhiệm vụ, cùng gánh vác với chồng (Lê Đình Ky). Và Từ Hải ra đi chỉ với thanh gươm yên ngựa, nhưng vẫn cả quyết ngày trở về sẽ có mười vạn tinh binh. Làm thế nào mà có được như thế, Từ Hải không nói, nhưng Kiều thì tin và người đọc cũng không thấy phải băn khoăn.

3. Phần củng cố

– Từ Hải là hình ảnh thể hiện mạnh mẽ cái ước mơ vẫn âm ỉ trong cảnh đời tù túng của xã hội cũ. Từ Hải ra đi là để vẫy vùng cho phỉ sức, phỉ chí, nhưng nếu

hiểu còn là vì bất bình trước những oan khổ của con người bị chà đạp như Kiều thì không hẳn là không có căn cứ. Điều chắc chắn là cái khát khao của Từ Hải muốn được tung hoành trong bốn bể không nhằm một mục đích giúp vua trị nước nào hết.

– Nguyễn Du đã thành công trong việc dùng từ ngữ, hình ảnh, biện pháp miêu tả theo khuynh hướng lí tưởng hoá để biến Từ Hải thành một hình tượng phi thường với những nét tính cách đẹp đẽ, sinh động.

IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

1. Nghệ thuật miêu tả tâm lí là một trong những phương diện nghệ thuật quan trọng nhất của *Truyện Kiều*, làm cho tác phẩm có sức sống và sức hấp dẫn.

GV gợi ý cho HS nhận xét khái quát về một số đặc điểm trong nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật của Nguyễn Du thể hiện qua ba đoạn trích *Trao duyên, Nỗi thương mình, Chí khí anh hùng* :

– Trực tiếp thể hiện trạng thái tâm lí của nhân vật trước các tình huống đời sống, cho người đọc cảm thấy một dòng chảy nội tâm, có quy luật riêng của nhân vật.

– Khắc hoạ quá trình diễn biến tâm lí tự nhiên có quy luật và ý thức rõ về sự diễn biến ấy trong thời gian không phụ thuộc vào cuộc trò chuyện (*Trao duyên*).

– Trạng thái tâm lí mang tính cá thể rất rõ. Trạng thái tâm lí của Kiều khi ở lầu xanh không phải là tâm lí của gái lầu xanh nói chung, mà là tâm lí của một người có phẩm giá bị rơi vào nghịch cảnh (*Nỗi thương mình*). Từ Hải nói những câu đầy chí khí phi thường, nhưng không giấu được cảm giác cô đơn trước trời bể mênh mang (*Chí khí anh hùng*).

2. Nguyễn Du sử dụng thành thạo hình thức đối thoại, độc thoại và lời trần thuật nửa trực tiếp để miêu tả tâm lí nhân vật.

Lời thơ dùng nhiều tiểu đối, phép song hành (điệp câu), nhiều câu hỏi, lời than, tăng cường sức biểu hiện của ngôn từ.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Hoài Thanh, *Một phương diện của thiên tài Nguyễn Du – Từ Hải*, trong sách *Bình luận văn chương*, NXB Giáo dục, 1998.

– Phạm Đan Quế, *"Truyện Kiều" đối chiếu*, Sđd, 1991.